

Thích Nhất Hạnh

Luật tụng là một nền văn hóa rất quan trọng trong đạo Phật mà không mấy ai nắm vững. Trong giáo đoàn, những vị giữ và kinh thì được gọi là **Kinh sư** (*Sutra Master*), *những vị giữ và luật* thì gọi là **Luân sư** (*Abhidharma Master*), và các vị nắm vững và luật thì gọi là **Luật sư** (*Vinaya Master*).

Muốn nắm vững luật học trong đạo Phật, ta phải học riêng và luật ít nhất là ba năm. Ở Việt-Nam từ xưa tới nay, thời nào cũng có một số các vị tinh thông và Luật tụng.

Trước khi thọ hiên Niết bàn, Phật có nói rằng: "Sau khi tôi nhập diệt, giữ luật sư thay tôi để làm thầy của quý vị, ở đâu có giữ luật thì ở đó có tôi. Nếu *tăng đoàn* *thực tập giữ luật nghiêm chỉnh thì giáo pháp của tôi sẽ có thể* *lưu lại và quý vị đi đến khắp nơi, nếu không, giáo pháp của tôi sẽ* *lưu lại và quý vị* *không*". Do đó Luật tụng là một nền văn hóa mà người tu học và đang tăng phước đức biết, dù chúng ta không muốn làm những nhà chuyên môn và luật học.

Giới và Luật

Hơn 20 năm sau ngày thành đạo, Phật đã không đặt ra những giới luật như thế cho tăng đoàn của Ngài, mà chỉ đưa ra những điều răn thích hợp mà khi cần đến. Luật tụng đạo Phật ghi đầy đủ lý do tại sao và trong trường hợp nào Phật đã đặt ra một giới, và mô tả rành mạch các nghi thức sám hối của chư Tăng.

Chúng ta có hai danh từ là giới và luật. Có khi chúng ta gọi chung là giới luật. Tuy nhiên giới và luật khác với luật.

Giới thiệu Phạn là Sila, mình phiên âm là Thi-la, có nghĩa là nhàn hạ hành vi, nhàn hạ tập quán, nhàn hạ đồ đạc của mình, tiếng Anh có thể dịch là Precept hay Morality, ngày nay mình dịch là Mindfulness Trainings. Đó là nguyên tắc, nguyên liệu kho báu cho mình đi đúng đường, bỏ mọi cái an lạc, cái thoải mái của mình.

Luật tiếng phạn là Vinaya, mình phiên âm là Tỳ-nại-giá, gồm nhàn hạ chế, nguyên tắc, nhàn hạ pháp thức, nhàn hạ quy luật, quy phạm để mình có thể sống hài hòa, hạnh phúc và đúng theo giáo pháp. Nguyên tắc sống chung để có an lạc, để có hòa hợp, để có thể thực tập giáo pháp của Phật, nguyên tắc giúp cho mình vượt thoát những khó khăn, rắc rối v.v... Tất cả những việc đó đều thu nhập luật.

Vì vậy giới cũng là luật, nguyên phạm vi của luật là phạm vi của giới. Luật bao gồm những lãnh vực hạn giới.

Nghiên cứu về luật học, chúng ta thấy trong cách sinh hoạt của tăng đoàn ngày xưa, có những phép tắc mà bây giờ chúng ta có thể áp dụng được vào trong cộng đồng quốc gia, hay cộng đồng gia đình, cộng đồng xã hội.

Ví dụ bộ pháp pháp để giới quy tắc những tranh chấp trong tăng đoàn ngày xưa, ngày nay Liên Hiệp Quốc cũng có thể áp dụng được vào cách giới quy tắc những tranh chấp quốc tế. Trong gia đình, chúng ta cũng có thể học được những pháp luật sám hối, hối lộ gia đình, tội phạm những người phạm tội ở Làng Mai.

Thật ra, luật pháp trong các nước tân tiến ngày nay cũng đã áp dụng những nguyên tắc đi từ quy tắc của tăng đoàn của Phật ngày xưa. Ví dụ trong các phiên tòa, người ta cũng cho triệu tập những người đi kiện kiện tụng và lập nên một Hội Thẩm Đoàn (Jurors) để làm quy tắc để nhấc các vấn đề.

Trong các hình sự (criminal), luật pháp cũng có 100%

Jurors để nghe ý kiến của quy tắc để nhấc, thì quy tắc

để nhấc đó mới thành hình được. Trong tăng đoàn ngày xưa của Phật, những quy tắc để nhấc quan trọng cũng đã có 100% các thấy được ý thì quy tắc để nhấc đó mới thành hình.

Có lẽ 2600 năm là một thời gian rất dài, cho nên có những điều không còn hợp thời nữa, những trong Luật pháp có rất nhiều viên ngọc rất quý mà xã hội ngày nay có thể áp dụng sau

khi đã chấp nhận cho hợp thời.

Vấn đề luật tòng có thể gọi là Hiến pháp của tăng đoàn mà ta phải hiểu công phu lắm mới nắm vững được. Trong một tăng đoàn, phải có những vấn đề luật sống thì tăng đoàn đó mới có phẩm chất cao.

Túc Sĩ Của Một Tăng Đoàn Xuất Gia

Theo luật của Đức Phật, muốn được gọi là tăng đoàn, ít nhất phải có bốn người, và bốn người đó phải là **bốn người đã thọ Upasampadā, ta gọi là Cú túc già**, nghĩa là 250 giờ khổ hạnh. Đó là một tăng đoàn hợp pháp như luật có thể định chính thức gọi là tăng đoàn. Còn nhiên, khi không có bốn vị khổ hạnh trong chúng, ta vẫn có thể tu học được, nhưng nói về một tăng đoàn hợp với Luật tòng, thì phải có ít nhất là bốn vị khổ hạnh.

Trên phương diện sinh hoạt, một tăng đoàn bốn người không được làm những công việc mà tăng đoàn năm người có quy định làm, ví dụ như tụng kinh theo Cú túc già, tụng kinh Tỳ (Pravāraṇā) vào mỗi cuối mùa an cư v.v...

Thông thường thì một tăng đoàn gồm hai người khổ hạnh là một tăng đoàn có thể làm được tất cả mọi việc theo luật định.

Cách Định Quyết Định Chung Trong Một Tăng Đoàn

Phương pháp để gọi quy tắc tất cả các vấn đề trong tăng đoàn gọi là phương pháp Yết ma. Yết ma là phương pháp bầu cử và quyết định tập thể. Vì vậy, là người hướng dẫn chúng tu học, ta phải rành về pháp và pháp Yết ma, và phải gọi quy tắc các vấn đề chung theo phương pháp Yết ma thì mới đạt thành công và nhẹ nhàng cho chúng tu học.

Yết ma tiếng Phạn là Karma, tiếng Trung hoa là Tác pháp biện số, tiếng Anh là Taking action, *Taking decision*. Tất cả mọi quyết định trong mọi chúng ta đều phát sinh từ Yết ma.

Luật tình để hiểu nghĩa rằng: Yết ma là hành động, là nghiệp, là hành vi. Hành vi này đây là hành vi tập thể chứ không phải là hành vi cá nhân, *collective decision, collective action taken by the whole community*.

Trích Sống chung an lạc - Xây dựng tăng thân

HT Thích Nhất Hạnh